

Phẩm 20: ÁNH HÀO QUANG

Bấy giờ Đức Thế Tôn bảo các vị thiện nam, thiện nữ:

–Nếu có các vị Đại Bồ-tát họ trì đọc tụng cú nghĩa của pháp vượt nghĩ bàn do Đại phạm Thiên vương Tôn Phục Tôn nêu hỏi thì liền đạt được pháp môn Thân tướng bất nhị, nhẫn hội nhập vào nẻo thanh tịnh của pháp giới tự tại. Đại Bồ-tát thực hiện pháp Định ý chánh thọ ấy, tức thì nơi các lỗ chân lông đó đều hiện rõ pháp giới tự tại, từ đó tiếp độ chúng sinh chẳng thể tận cùng, không thể hủy hoại các hành của pháp giới thanh tịnh. Đại Bồ-tát nhập pháp Định ý ấy thì liền có được đầy đủ hết thảy các pháp. Cũng có thể hóa hiện các pháp như huyễn, có thể biết được các thế giới nơi phát xuất các pháp, từ một cõi Phật này đến một cõi Phật khác, cho tới vô số trăm ngàn vạn ức thế giới, mỗi mỗi đều nhận rõ cội nguồn của chúng sinh ở đấy. Lại có thể nghĩ ngợi nhận ra các uy nghi thích hợp, chõ có thể an tọa thì biết để an tọa, chõ có thể nằm thì biết để nằm. Lại ở trong vô số trăm ngàn vạn ức kiếp nơi các thế giới ấy, thấy đều phân biệt nhận rõ ý nghĩa của căn, của khổ, của không, của vô hình tượng, nhân đây mà thuyết giảng về quán không, quán không danh tự, quán trong quán ngoài, quán chẳng phải là chúng sinh, quán tịnh và bất tịnh; đạt được sự bình đẳng không hai, noi theo con đường Đại thừa, tiến tới theo nẻo vô vi không thoái chuyển.

Lúc ấy Đức Thế Tôn vì muốn khiến cho các vị nơi chúng hội nhận rõ và cởi bỏ mối hồ nghi, tức thì ở nơi tòa báu phóng ra ánh hào quang từ các lỗ chân lông trên chi thể của thân tướng, thấy chiếu khắp vô lượng thế giới trong mươi phương, trong ấy với đủ loại chúng sinh, kể cả các loài côn trùng có hình dạng, hoặc có cánh, hoặc thân mềm, tất cả đều trông thấy đầy đủ ánh hào quang ấy đủ tự nhận biết thân mạng đời trước của mình cùng các pháp căn bản. Lại ở nơi ánh hào quang có được nghe những lời giảng dạy về ý nghĩa của các pháp khổ, không, vô hình tượng. Cũng liền ở nơi kiếp ấy thấy được sự việc của trăm kiếp, biết được sự việc của ngàn kiếp, biết được sự việc của ức kiếp, của trăm ngàn ức kiếp, của vô hạn kiếp, của a-tăng-kỳ kiếp, của vô lượng kiếp, của vô biên kiếp, của vô số kiếp, của vô tế kiếp, của vô xưng kiếp, của chẳng thể nghĩ bàn kiếp, của chẳng thể bình lượng kiếp, của vô cùng tận kiếp. Lại biết được sự việc của vô hạn vô lượng chẳng thể xưng tính cõi chư Phật với chúng sinh khởi diệt kiếp. Lại trông thấy các vị Đại Bồ-tát với các nẻo hành hóa phép tắc uy nghi thích hợp, dốc tâm tu tập không hề trái với bản hạnh.

Bấy giờ, các vị Bồ-tát trông thấy ánh hào quang ấy thì tâm ý đều khai mở thông tỏ, lại tự nhập pháp định ý về thân tướng mình với các lỗ chân lông. Lại thấy vô lượng chúng sinh trong mươi phương trải qua trăm ngàn ức kiếp với nẻo gốc tu tập hành hóa. Lúc này các vị Đại Bồ-tát ra khỏi pháp Tam-muội đó, đều trông thấy ánh hào quang nơi chư Phật như trước không khác.

Bấy giờ, có một vị Bồ-tát tên là Chiếu Minh, rời chõ ngồi đứng dậy, để trần vai bên phải, đến trước Đức Phật, quỳ mlop, chắp tay cung kính thưa:

–Kính bạch Thế Tôn! Con đã trông thấy Đức Như Lai Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác với ánh hào quang được phóng ra từ các lỗ chân lông nơi chi thể của thân tướng, chiếu tỏa tận cùng vô lượng thế giới trong mươi phương, đều khiến cho mọi chúng sinh tự nhận biết về thân mạng đời trước với vô lượng sự việc đã trải qua ở các đời ấy. Cũng khiến cho các vị Đại Bồ-tát có được thần lực tự tại, có thể nhập pháp định ý về thân tướng với các lỗ chân lông nơi chi thể, cũng biết được thân mạng đời trước

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

của chúng sinh mười phương. Thật là điều hết sức kỳ diệu chẳng thể nghĩ bàn. Kính bạch Thế Tôn! Con dám xin có đôi điều muốn thưa hỏi, nếu được chấp thuận thì mới bày tỏ.

Lúc này Đức Thế Tôn đã rõ ý của vị Bồ-tát kia nên nói:

–Này Bồ-tát Chiếu Minh! Chỗ mà Bồ-tát muốn nêu hỏi ấy đều là cảnh giới của Như Lai. Vậy Bồ-tát hãy lắng nghe, khéo suy nghĩ ghi nhớ! Chỗ Bồ-tát hỏi ấy, ta biết đúng chăng?

Bồ-tát Chiếu Minh thưa:

–Kính bạch Thế Tôn! Đúng vậy! Như Lai là kho tàng của các pháp, mong được nêu giảng đầy đủ để dứt sạch hết mọi mối hố nghi.

Đức Phật nói:

–Này vị Tộc tánh tử! Chỗ Bồ-tát nêu hỏi về Như Lai là Bậc Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác với mươi tôn hiệu gồm đủ. Hôm nay, từ thân tướng với các chi thể đã phóng ra ánh hào quang tỏa chiếu khắp vô lượng thế giới trong mười phương, khiến cho hết thảy mọi loài chúng sinh đều tự nhận biết về thân mạng đời trước từ chốn gốc đến nay, một ánh hào quang diệu đức với nẻo độ vô lượng; từ hàng phàm phu, hàng tu học lên đến bậc tu học đã hoàn tất, đều nhờ ơn ánh hào quang ấy mà được cứu độ. Thế Như Lai sao không thường xuyên phóng ánh hào quang đó để tế độ vô lượng các loài chúng sinh? Ngày Bồ-tát Chiếu Minh! Thế nào, chỗ Bồ-tát hỏi ấy có phải thế chăng?

Bồ-tát Chiếu Minh thưa:

–Kính bạch Thế Tôn! Đúng như thế! Thật là kỳ diệu, đặc biệt! Chỗ con nhầm hỏi, ý nghĩa là như vậy.

Đức Phật nói:

–Này vị Tộc tánh tử! Như Lai sẽ nêu rõ ý nghĩa ấy để thấy được câu hỏi. Ánh hào quang là nhầm thị hiện các pháp môn Định chẳng thể dùng ngôn ngữ giáo hóa. Như có chỗ giáo hóa thì Bồ-tát sẽ lại hỏi ta: “Kính bạch Thế Tôn! Vì sao hiện nay mặt trời, mặt trăng ấy tỏa chiếu khắp bốn thiên hạ, không đâu là không có ánh sáng. Thế thì ánh sáng của mặt trời, mặt trăng có lúc thì có lợi ích, có lúc thì gây nên sự hao tổn chăng?” Ta sẽ đáp rằng: “Này vị Tộc tánh tử! Không hề có.”

Đức Phật nói tiếp:

–Chỗ Bồ-tát hỏi ấy đúng là vậy chăng?

Bồ-tát Chiếu Minh thưa:

–Kính bạch Thế Tôn! Đúng như vậy!

Đức Phật nói:

–Lúc này Bồ-tát lại sẽ hỏi rằng: “Ánh sáng của mặt trời, mặt trăng tỏa chiếu khắp mọi chốn luôn không hề hao thiêу. Thế thì Như Lai hôm nay phóng ánh hào quang lớn, có lúc hao tổn, có lúc không hao tổn chăng?” Ta lại sẽ dùng ý nghĩa này để trả lời Bồ-tát: “Này vị Tộc tánh tử! Nơi chốn tỏa chiếu của mặt trời, mặt trăng có thể lấy ngày làm đêm, lấy đêm làm ngày chăng?” Bồ-tát sẽ trả lời rằng: “Kính bạch Thế Tôn! Không thể được! Ánh sáng của mặt trời, mặt trăng không thể lấy ngày làm đêm, lấy đêm làm ngày được.” Ta sẽ nói: “Này vị Tộc tánh tử! Đúng vậy! Đúng vậy! Ánh hào quang của Như Lai có thể lấy ngày làm đêm, lấy đêm làm ngày được. Đó gọi là chỗ sai khác của hai sự việc.” Ngày vị Tộc tánh tử! Bồ-tát sẽ dựa vào ý nghĩa ấy mà hỏi ta: “Kính bạch Thế Tôn! Như mây mù cùng năm thứ che chắn có thể ngăn che ánh sáng mặt trời, mặt trăng, làm cho chúng không thể chiếu sáng khắp nơi được. Nay ánh hào quang của Đức Như

Lại cũng có thể bị mây mù che chǎng?” Ta nói: “Này vị Tộc tánh tử! Chǎng phải như vậy. Vì sao? Vì ánh hào quang của Như Lai trong ngoài đều thông suốt thấu triệt, chǎng hề có sự ngăn chặn, cắt đứt của các thứ mây mù nào. Hào quang của Như Lai vượt quá ba cõi, là thứ ánh sáng tôn quý không gì hơn.”

Này Bồ-tát Chiếu Minh! Bồ-tát sẽ lại nêu câu hỏi thế này: “Kính bạch Thế Tôn! Hào quang của Đức Như Lai không hề bị chướng ngại. Vậy ba độc của chúng sinh có phải là bụi bặm mây mù ngăn che chǎng? Nếu là những thứ ấy thì giữa chúng với năm thứ ngăn che ánh sáng mặt trời, mặt trăng có gì khác nhau?”

Bấy giờ ta sẽ đáp: “Lành thay! Lành thay! Ngày vị Tộc tánh tử! Bồ-tát đã khéo nêu lên ý ấy. Ta nay sẽ cùng với Bồ-tát mỗi mỗi phân biệt. Ánh hào quang của Như Lai là chǎng thể nghĩ bàn, siêu việt cả ba cõi, không gì có thể so sánh. Pháp ánh hào quang ấy có mười kho tàng gồm chứa các hành.” Những gì là mười?

1. Đạo tràng dũng mãnh, không hề hủy hoại các pháp.
2. Với các pháp vô tận đạt được bốn pháp vô úy.
3. Biện tài luôn thông đạt, sắc bén, xa lìa tám pháp của thế gian.
4. Sáu thứ thần thông thấu triệt không chốn ngăn ngại.
5. Luôn diễn giảng thông suốt các pháp thâm diệu không hề có sự khiếp nhược.
6. Chẳng hành phóng dật, vĩnh viễn lìa bỏ năm thứ che phủ.
7. Lòng Từ, Bi, Hỷ, Hộ (Xả) luôn được thể hiện đến khắp các loài.
8. Du hóa đến khắp các cõi Phật để giáo hóa, dẫn dắt hết thảy chúng sinh.
9. Căn mõn luôn luôn đầy đủ, không vui thích với sự thấp hèn, kém cỏi.
10. Tu tập đạo vô thượng, không xa rời pháp ý.

Này vị Tộc tánh tử! Đó là Như Lai Vô Thượng Chánh Giác đã tu tập mười pháp ấy nên mới có được mười thứ ánh sáng trí tuệ của Như Lai.

Này vị Tộc tánh tử! Cũng như ánh sáng của ngọc báu Ma-ni hàm chứa vô lượng thần đức, ánh sáng của ngọc báu vô giá ấy tỏa chiếu một châu thiên hạ; hai, ba, bốn châu thiên hạ. Ánh sáng ấy cũng tỏa chiếu đến một ngàn thế giới, hai ngàn thế giới, ba ngàn thế giới, cho đến tỏa chiếu cả tiểu thiên, trung thiên thế giới; đến tam thiên đại thiên thế giới. Lại có ngọc báu Ma-ni thần diệu tỏa chiếu một thế giới chư Phật, hai thế giới chư Phật, cho tới vô số tam thiên đại thiên thế giới chư Phật. Công đức của ánh sáng nơi ngọc báu ấy là chẳng thể nêu tính được. Ánh sáng của vật vô tình mà công đức còn như thế, huống hồ Như Lai là Bậc Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, phóng ánh hào quang lớn chiếu khắp vô lượng quốc độ chư Phật? Trong các cõi ấy với mọi chúng sinh hữu tình được trông thấy ánh hào quang kia thì liền dứt trừ hết ba thứ cầu uế và đều phát tâm Vô thượng Bồ-đề.

Lại nữa, này Đại Bồ-tát Chiếu Minh! Nếu có các hàng thiện nam, thiện nữ dốc sức tin tưởng thì sẽ nhân đẩy mà lanh hội, tin về trí tuệ Như Lai đạt ánh hào quang lớn bao gồm mười sự việc hành hóa. Những gì là mười?

Chưa từng có pháp nào mà Như Lai lại không thông tỏ trọn vẹn. Đó là việc thứ nhất.

Chưa từng có sự chuyển biến khéo sử dụng các phương tiện nào mà Như Lai không thấu đạt để có thể hiện bày các pháp Phật giúp cho mọi người nhận biết và giác ngộ. Đó là việc thứ hai.

Đối với các pháp bên ngoài chưa được tự tại, mỗi mỗi đều hồ nghi dấy tâm thị phi, không thấy cho là thấy, không bị trói buộc cho là trói buộc, không cởi mở cho là cởi mở,

không giữ gìn cho là giữ gìn, không thành tựu cho là thành tựu. Đối với các pháp ấy thảy đều đạt được tự tại, đạt được như thật. Đúng như thế không chút hư vọng, khiến cho chư Phật Thế Tôn nới tất cả các pháp thảy được tự tại, đối với các pháp giới không hề bị trở ngại. Đó là việc thứ ba.

Lại nữa, này vị Tộc tánh tử! Ví như có người chỉ trong khoảnh khắc một niêm có thể làm trong sạch tâm cầu nhiêm và hoát nhiên đại ngộ; không phải trải qua thời gian nhiều kiếp, du hóa từ một cõi Phật này đến một cõi Phật khác để giáo hóa chúng sinh mà không có gì trở ngại, siêu vượt cả ba cõi không gì là khó cả. Đó là việc thứ tư.

Lại nữa, này Đại Bồ-tát Chiếu Minh! Hoặc như gặp kiếp thiêu, thời kỳ ấy thật hết sức trống vắng, Đức Phật trước thì đã thuộc về quá khứ, Đức Phật sau thì chưa xuất hiện, nhưng pháp tánh vẫn thường trụ không hề biến đổi. Có Bậc Như Lai Vô Thượng Chánh Giác với thệ nguyện lớn lao, liền có thể tạo được sự trong lành thần diệu tịch tĩnh, an định như hư không, không ở nơi cảnh giới Vô dư Niết-bàn mà chọn lấy diệt độ. Sở dĩ như thế là do từ gốc với thệ nguyện hết sức lớn lao trọng yếu. Đó là việc thứ năm.

Lại nữa, này Đại Bồ-tát Chiếu Minh! Như Lai Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác quan sát tâm của mọi người, kẻ nào thích hợp hay không thích hợp nhận được sự hóa độ, Như Lai thấy đều thông tỏ đúng như thật không hề hư dối. Như Lai cũng thấu đạt từ cõi Dục này cho tới cõi trời Hữu tưởng, Vô tưởng với mọi nẻo nghĩ của tâm thức chúng sinh, hoặc tốt đẹp, hoặc xấu xa, hoặc khổ đau, hoặc an lạc mà liền có thể ở trong cõi ấy giáo hóa khiến họ được giác ngộ. Đó là việc thứ sáu.

Lại nữa, này Đại Bồ-tát Chiếu Minh! Hóa thân của Như Lai là chẳng thể lường tính được, có thể đi đến khắp vô lượng quốc độ chư Phật thực hiện pháp Thiền giải thoát, lần lượt trải qua chín bậc. Đó là việc thứ bảy.

Này Đại Bồ-tát Chiếu Minh! Như các vị thiện nam, thiện nữ tu tập năm đức hạnh thể hiện tâm nhẫn nhục, không hề trách cứ về việc chịu đựng ấy. Lại cũng không khởi tâm đối chiếu, so bì giữa mình và người khác, hoặc hơn kém hay bằng nhau. Đó là việc làm thứ tám.

Lại nữa, này Đại Bồ-tát Chiếu Minh! Như hàng thiện nam, thiện nữ, đối với vô lượng các pháp chẳng thể nghĩ bàn, đi vào năm cõi chúng sinh, trong tâm có sự nhớ nghĩ thì chỉ trong khoảnh khắc búng ngón tay là thảy đều nhận biết được, hoặc hạng tâm ngu si hay không ngu si, tâm nặng ái dục hay không ái dục, tâm nặng giận dữ hay không giận dữ, mỗi mỗi phân biệt và thảy đều thông tỏ. Đó là việc thứ chín.

Lại nữa, này Đại Bồ-tát Chiếu Minh! Như các hàng thiện nam, thiện nữ đi đến khắp thế giới của chư Phật trong mười phương để khuyến khích thúc đẩy chúng sinh thực hành các Phật sự, nhân đấy thuyết giảng về nỗi khổ não của việc thọ nhận hình hài trong năm cõi, cho dù được sinh lên cõi trời thì cũng chẳng phải là nẻo thường còn vĩnh viễn. Thân người thì với trăm sự biến đổi khó lường. Loài súc sinh ương ngạnh thì trọn kiếp không thể giải thoát, đam ngạ quỷ tham lam thì thọ hình xấu xí, gớm ghiếc, cõi địa ngục thì sự nhận lấy quả báo do tội ác luôn nối tiếp không dứt. Chỉ có cảnh giới Niết-bàn giải thoát an lạc là không gì có thể so sánh. Từ việc thuyết giảng lại còn chỉ rõ con đường để đi tới cõi giải thoát ấy.

Này Đại Bồ-tát Chiếu Minh! Đó là mười sự việc hành hóa của Như Lai, chẳng phải chốn của hàng Nhị thừa có thể thông đạt được.